

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2021/HNGĐ-ST

Ngày 19-11-2021

V/v thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **300/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thanh T; nơi cư trú: Tổ 12, phường HN, quận DK, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Chị Đoàn Thị H; nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường HN, quận DK, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: 302ho, Sumok Mansion, Cheongpung-gi 17, Jeju-do, Jeju-si, Hàn Quốc;

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn là anh Nguyễn Thanh T và bản tự khai của bị đơn là chị Đoàn Thị H đều thống nhất trình bày:

Anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H xây dựng gia đình với nhau từ năm 2010, sau đó do mâu thuẫn anh chị đã ly hôn với nhau. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 95/2017/QĐST-

HNGĐ ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân quận DK đã giao hai con chung là Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 08/7/2011 và Nguyễn Minh T1, sinh ngày 27/8/2015 cho anh T nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay do dịch Covid, anh T không thể một mình nuôi hai con chung nên anh T và chị H đã thống nhất giao cháu lớn là Nguyễn Thanh T2 cho chị H nuôi dưỡng, còn anh T vẫn nuôi cháu Nguyễn Minh T1. Do đó, anh T và chị H đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giao con chung là Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 08/7/2011 cho chị H nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung anh T và chị H xin tự thỏa thuận, giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của con chung – cháu Nguyễn Thanh T2: Đề nghị Tòa án giải quyết cho cháu được ở với chị Đoàn Thị H.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, hiện tại bị đơn – chị Đoàn Thị H đang sinh sống tại Hàn Quốc, nguyên đơn – anh Nguyễn Thanh T đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

[3] Xét nội dung đơn khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn anh Nguyễn Thanh T: Việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung là trách nhiệm nghĩa vụ của cả anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh T đã chăm sóc cháu Nguyễn Thanh T2 và cháu Nguyễn Minh T1. Tuy nhiên, hiện nay do tình hình dịch bệnh Covid 19, điều kiện chăm sóc con chung của anh T có gặp khó khăn, điều kiện của chị H tốt hơn anh T. Mặt khác, cháu Nguyễn Thanh T2 có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Đoàn Thị H. Vì vậy, anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H đều thống nhất giao con chung là Nguyễn Thanh T2 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi

dưỡng. Chính vì vậy, để đảm bảo sự phát triển ổn định cả về thể chất, tinh thần của cháu Nguyễn Thanh T2, theo nguyện vọng của cả anh T và chị H: Giao cháu Nguyễn Thanh T2 cho chị Đoàn Thị H nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, phù hợp với Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của anh Nguyễn Thanh T được chấp nhận nên chị Đoàn Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Nguyễn Thanh T xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Việc anh T xin chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 228; Điều 238; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử:

1. Giao con chung là Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 08/7/2011 cho chị Đoàn Thị H nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Đoàn Thị H xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Thanh T đã

nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0000059 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Như vậy, anh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Anh Nguyễn Thanh T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Chị Đoàn Thị H (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

